

Số: *1225*/KL-SGD&ĐT

Cao Bằng, ngày *11* tháng 6 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra hành chính Trường Trung học phổ thông Cao Bình

Thực hiện Quyết định số 363/QĐ-SGD&ĐT ngày 06/4/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Cao Bằng về việc thanh tra hành chính Trường Trung học phổ thông Cao Bình, từ ngày 14/4/2023 đến ngày 22/5/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Trung học phổ thông (THPT) Cao Bình và làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 08/6/2023 của Trưởng đoàn Thanh tra, Giám đốc Sở GD&ĐT Cao Bằng kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Cao Bình (Nhà trường) là cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GD&ĐT Cao Bằng, nằm trên địa bàn xóm Hồng Quang 2, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Nhà trường có diện tích 5.948m², đã được Nhà nước đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất với 13 phòng học, 03 phòng học bộ môn (Lý, Hóa, Sinh), 02 phòng học Tin học, 01 phòng học Tiếng Anh, 01 nhà đa năng, 01 nhà Hiệu bộ 02 tầng cơ bản đủ chỗ làm việc của Lãnh đạo và các tổ chức, đoàn thể của Nhà trường, nhà công vụ cho giáo viên (GV).

- Về đội ngũ: Năm học 2022 - 2023 đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), GV, nhân viên (NV) của Nhà trường gồm 39 người, trong đó CBQL 03, GV 30, NV 06.

- Về cơ cấu tổ chức: Nhà trường có Chi bộ Đảng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Đoàn trường), Công đoàn, Tổ Chuyên môn, Tổ Văn phòng. Tại thời điểm thanh tra Nhà trường chưa có Hội đồng trường theo quy định¹.

- Về học sinh (HS): Năm học 2022 - 2023 Nhà trường có 498 HS chia thành 03 khối lớp.

Trong những năm qua, Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT Cao Bằng, sự quan tâm, phối hợp của cấp ủy, chính quyền địa phương và cha mẹ HS trong công tác giáo dục; được giao đầy đủ kinh phí hoạt động; được đầu tư xây dựng, sửa chữa và trang cấp bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng cơ bản nhu cầu giảng dạy và học tập. Đội ngũ CBQL, GV, NV của Nhà trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, năng động, nhiệt

¹ Thông tư 32/2020/TT-BGD&ĐT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học.

tình trong mọi công việc, tâm huyết với nghề. Đa số HS ngoan có ý thức trong việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và học tập.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra do tình hình dịch Covid - 19 phức tạp, Nhà trường phải dạy học trực tuyến nên chất lượng giảng dạy của GV và kết quả học tập của HS chưa cao; một số GV trình độ tin học còn hạn chế nên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn, giảng còn ít.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch PCTN

Các năm học trong thời kỳ thanh tra Hiệu trưởng, Nhà trường có ban hành các quyết định thành lập Ban Chỉ đạo², kế hoạch³, chương trình PCTN⁴ của đơn vị để làm căn cứ cho việc tổ chức thực hiện.

2. Việc triển khai thực hiện kế hoạch PCTN của đơn vị

2.1. Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về công tác PCTN tới toàn thể CBQL, GV, NV, HS của đơn vị

- Nhà trường có ban hành Kế hoạch tuyên truyền các văn bản pháp luật PCTN năm học 2022 - 2023⁵ cho CBQL, GV, NV, HS của đơn vị, trong đó có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức, cá nhân thực hiện. Theo kế hoạch trong năm học 2022 - 2023 Nhà trường đã tổ chức được 01 cuộc tuyên truyền có nội dung liên quan đến công tác PCTN (tuyên truyền nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTN, tiêu cực góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch vững mạnh” và triển khai kế hoạch, chương trình PCTN của Nhà trường)⁶.

- Chỉ đạo GV dạy môn Giáo dục công dân lồng ghép, tích hợp nội dung PCTN vào một số bài giảng qua đó tuyên truyền cho HS.

2.2. Việc triển khai, quán triệt quy tắc ứng xử

² Quyết định số 20/QĐ-HT ngày 11/10/2020 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm học 2021 - 2022; Quyết định số 14/QĐ-HT ngày 20/12/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2022; Quyết định số 04/QĐ-HT ngày 18/2/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2023.

³ Kế hoạch số 19/KH-HT ngày 12/10/2020 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về công tác PCTN năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 12/KH-HT ngày 12/2/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về công tác PCTN, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 03/KH-HT ngày 17/02/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về công tác PCTN năm 2023.

⁴ Chương trình số 07/CT-THPT ngày 14/10/2020 của Trường THPT Cao Bình về công tác PCTN năm học 2020 - 2021; Chương trình số 02/CT-THPT ngày 19/2/2022 của Trường THPT Cao Bình về công tác PCTN năm 2022; Chương trình số 01/CT-THPT ngày 19/2/2023 của Trường THPT Cao Bình về công tác PCTN năm 2023.

⁵ Kế hoạch số 25/KH-THPT ngày 12/10/2022 của Trường THPT Cao Bình về thực hiện công tác pháp chế năm học 2022 - 2023.

⁶ Biên bản họp hội đồng ngày 08/5/2023.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Nhà trường có ban hành bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học⁷. Trong thời kỳ thanh tra không có cá nhân nào của Nhà trường vi phạm các quy định trong Bộ Quy tắc ứng xử mà Nhà trường đã ban hành.

2.3. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; kiểm soát tài sản thu nhập

- Về việc thực hiện công khai, minh bạch

+ Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Nhà trường có ban hành và lưu kế hoạch thực hiện 3 công khai⁸ và các biểu mẫu công khai (biểu số 9, 10, 11, 12 ban hành Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); có thông báo công khai mức thu học phí và các khoản thu khác từ người học trong các cuộc họp với cha mẹ HS⁹ và niêm yết trên Bảng tin của Nhà trường¹⁰.

+ Có ban hành và lưu trữ các quyết định công khai dự toán, quyết toán ngân sách năm 2020, 2021, 2022, 2023¹¹, các quyết định đã ban hành được Nhà trường công khai bằng hình thức gửi Sở GD&ĐT Cao Bằng, gửi các tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường biết, thực hiện.

- Về kiểm soát tài sản thu nhập

Nhà trường có lưu bản kê khai tài sản thu nhập năm 2020, 2021, 2022 của Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, các báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2020, 2021¹²; các bản kê khai được công khai trong các cuộc họp của

⁷ Quyết định số 22b/QĐ-THPT ngày 21/10/2020 của Trường THPT Cao Bình về ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học năm học 2020 - 2021; Quyết định số 34b/QĐ-THPT ngày 27/10/2021 của Trường THPT Cao Bình về ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học năm học 2021 - 2022; Quyết định số 35d/QĐ-THPT ngày 02/11/2022 của Trường THPT Cao Bình về ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học năm học 2022 - 2023.

⁸ Kế hoạch số 14d/KH-THPT ngày 07/9/2020 về thực hiện 3 công khai năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 14a/KH-THPT ngày 24/9/2021 về thực hiện 3 công khai năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 21/KH-THPT ngày 10/10/2022 về thực hiện 3 công khai năm học 2022 - 2023.

⁹ Biên bản số 03/BB-THPT ngày 25/9/2021 của Trường THPT Cao Bình thống nhất các khoản đóng góp kinh phí năm học 2020 - 2021; Biên bản số 02/BB-THPT ngày 20/9/2021 của Trường THPT Cao Bình thống nhất các khoản đóng góp kinh phí năm học 2021 - 2022.

¹⁰ Biên bản niêm yết công khai năm học 2020 - 2021 ngày 17/6/2021, Biên bản niêm yết công khai năm học 2021 - 2022 ngày 21/6/2022.

¹¹ Quyết định số 18/QĐ-THPT ngày 25/5/2021 của Trường THPT Cao Bình về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020 của Trường THPT Cao Bình; Quyết định số 16a/QĐ-THPT ngày 20/5/2022 của Trường THPT Cao Bình về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của Trường THPT Cao Bình; Quyết định số 15/QĐ-THPT ngày 13/01/2022 của Trường THPT Cao Bình về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 92a/QĐ-THPT ngày 20/5/2022 của Trường THPT Cao Bình về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021; Quyết định số 06/QĐ-THPT ngày 13/01/2023 của Trường THPT Cao Bình về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023.

¹² Báo cáo số 27/BC-THPT ngày 28/12/2022 của Trường THPT Cao Bình về kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2020; Báo cáo số 30/BC-THPT ngày 27/12/2021 của Trường THPT Cao Bình về kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2021.

Nhà trường¹³; Nhà trường đã nộp các văn bản liên quan đến công tác kiểm soát tài sản thu nhập về Sở GD&ĐT Cao Bằng theo đúng quy định.

2.4. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Nhà trường có ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công năm 2021, 2022, 2023¹⁴; Quy chế chi tiêu nội bộ các năm 2021, 2022, 2023¹⁵; Nội quy cơ quan các năm 2019, 2022¹⁶; Quy chế dân chủ các năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023¹⁷ và gửi đến đến các tổ chức, đoàn thể để triển khai đến GV, NV, người lao động thực hiện.

2.5. Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Nhà trường sử dụng dịch vụ công để giao dịch với Kho bạc Nhà nước; các khoản tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm, công tác phí và các chế độ cho CBQL, GV, NV đều được chi trả qua tài khoản.

2.6. Việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể của Nhà trường trong công tác PCTN

Có ban hành quy chế phối hợp giữa Lãnh đạo Nhà trường và Ban chấp hành Công đoàn Nhà trường¹⁸ với các nội dung như, trong việc chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, trong giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động, công tác tuyên truyền. Hằng năm, có phối hợp với Công đoàn Nhà trường tổ chức thành công Hội nghị viên chức qua đó xây dựng, ban hành được các chế độ định mức, tiêu chuẩn, phối hợp trong việc chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân giám sát các hoạt động của đơn vị và việc thực hiện các quy chế mà Nhà

¹³ Biên bản số 12/BB-THPT ngày 27/12/2020 của Trường THPT Cao Bình về công khai kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2020; Biên bản số 15/BB-THPT ngày 27/12/2021 của Trường THPT Cao Bình về công khai kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2021; Biên bản số 12/BB-THPT của Trường THPT Cao Bình về công khai kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2022.

¹⁴ Quyết định số 79b/QĐ-THPT ngày 17/12/2019 của Trường THPT Cao Bình về ban hành quy chế quản lý tài sản công; Quyết định số 22c/QĐ-THPT ngày 29/10/2020 của Trường THPT Cao Bình về ban hành quy chế quản lý tài sản công; Quyết định số 02.1/QĐ-THPT ngày 16/2/2022 của Trường THPT Cao Bình về ban hành quy chế quản lý tài sản công; Quyết định số 01/1/QĐ-THPT ngày 12/01/2023 của Trường THPT Cao Bình về ban hành quy chế quản lý tài sản công.

¹⁵ Quyết định số 79/QĐ-THPT ngày 16/12/2019 của Trường THPT Cao Bình về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 22b/QĐ-THPT ngày 28/10/2020 của Trường THPT Cao Bình về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; Quyết định số 02/QĐ-THPT ngày 16/02/2023 của Trường THPT Cao Bình về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; Quyết định số 04/QĐ-THPT ngày 11/01/2023 của Trường THPT Cao Bình về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

¹⁶ Nội quy số 03/NQ-THPT ngày 02/10/2019; Nội quy số 07/NQ-THPT ngày 05/10/2022.

¹⁷ Quyết định số 20b/QĐ-HT ngày 15/10/2020 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình; Quyết định số 29/QĐ-HT ngày 23/9/2021 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình; Quyết định số 08/QĐ-HT ngày 06/10/2022 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình.

¹⁸ Quy chế số 01/QCPH-HT&CD giữa Nhà trường và Ban chấp hành Công đoàn năm học 2020 - 2021; Quyết định số 32a/QĐ-THPT ngày 06/10/2021 của Hiệu trưởng Trường THPT Cao Bình về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Nhà trường và Ban chấp hành Công đoàn năm học 2021 - 2022; Quyết định số 29/QĐ-THPT ngày 10/10/2022 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Nhà trường và Ban chấp hành Công đoàn năm học 2022 - 2023.

trường đã ban hành. Phối hợp với Đoàn trường trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN.

2.7. Việc thực hiện chế độ, thông tin, báo cáo

Nhà trường có thực hiện và lưu trữ một số báo cáo có liên quan đến công tác PCTN của đơn vị¹⁹.

3. Việc tích hợp nội dung PCTN vào giảng dạy môn Giáo dục công dân

Qua kiểm tra bài soạn của GV dạy môn Giáo dục công dân của Nhà trường, trong các năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023 GV có thực hiện việc tích hợp nội dung PCTN, nội dung tích hợp theo đúng Công văn số 378/SGD&ĐT ngày 05/3/2014 của Sở GD&ĐT Cao Bằng về việc hướng dẫn đưa nội dung PCTN vào giảng dạy môn Giáo dục công dân.

II. VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CBQL, GV, NV VÀ HS (từ tháng 09/2020 đến thời điểm thanh tra)

1. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động

1.1. Việc chi trả tiền lương, nâng lương định kỳ, nâng lương trước thời hạn, truy lĩnh nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung

Nhà trường có hồ sơ, chứng từ, giấy tờ, biểu mẫu minh chứng theo quy định về việc chi trả tiền lương, nâng lương định kỳ, nâng lương trước thời hạn, truy lĩnh nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung cho viên chức và người lao động.

1.2. Việc chi trả tiền thi đua - khen thưởng

a) Năm 2021

- Chi khen thưởng Chiến sĩ thi đua, tập thể, cá nhân Lao động tiên tiến năm học 2020 - 2021: 21.037.000 đồng, Giấy rút dự toán (GRDT) ngày 22/9/2021.

- Chi khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021: 447.000đ, GRDT ngày 21/12/2021.

b) Năm 2022

Chi khen thưởng Chiến sĩ thi đua, tập thể, cá nhân Lao động tiên tiến năm học 2021 - 2022: 21.370.000 đồng, Giấy rút dự toán (GRDT) ngày 14/10/2022.

c) Năm 2023: chưa đến thời kỳ chi trả.

1.3. Việc chi trả, thanh toán tiền thừa giờ

Trong thời kỳ thanh tra, Nhà trường không có GV giảng dạy thừa giờ.

1.4. Việc chi trả, thanh toán tiền chế độ GV ôn luyện thi HS giỏi

a) Cấp huyện

- Năm học 2020 - 2021: 28.000.000 đồng, GRDT ngày 10/12/2020.

- Năm học 2021 - 2022: 36.000.000 đồng, GRDT ngày 25/11/2021.

- Năm học 2022 - 2023: 11.200.000 đồng, GRDT ngày 14/12/2022.

¹⁹ Báo cáo số 23/BC-THPT ngày 19/6/2020 của Trường THPT Cao Bình về đánh giá công tác PCTN năm 2019; Báo cáo số 17/BC-THPT ngày 21/12/2022 của Trường THPT Cao Bình về kết quả công tác PCTN năm 2022; Báo cáo số 14/BC-THPT ngày 21/5/2021 của Trường THPT Cao Bình về kết quả công tác PCTN năm học 2020 - 2021.

b) Cấp tỉnh

- Năm học 2020 - 2021: 27.000.000 đồng, ngày 09/6/2021.
- Năm học 2021 - 2022: 27.000.000 đồng, GRDT ngày 09/6/2022.
- Năm học 2022 - 2023: 21.000.000 đồng, GRDT ngày 28/4/2023.

1. 5. Việc chi trả, thanh toán tiền HS ôn luyện thi HS giỏi

a) Cấp huyện

- Năm học 2020 - 2021: 27.600.000 đồng, phiếu chi số 14 ngày 23/12/2020.
- Năm học 2021 - 2022: 48.000.000 đồng, phiếu chi số 10 ngày 16/12/2021. Hồ sơ chứng từ thiếu chữ ký của người lập.
- Năm học 2022 - 2023: 7.800.000 đồng, phiếu chi số 12 ngày 20/12/2022.

b) Cấp tỉnh

- Năm học 2020 - 2021:
 - + 21.000.000 đồng, phiếu chi số 02 ngày 11/5/2021.
 - + 27.300.000 đồng, phiếu chi số 05 ngày 14/6/2021.
- Năm học 2021 - 2022: 34.875.000 đồng, phiếu chi số 07, ngày 01/7/2022.
- Năm học 2022 - 2023: chưa đến thời gian thanh toán.

1.6. Việc chi trả, thanh toán tiền trang phục cho GV giảng dạy bộ môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh

- Năm 2020: 2.098.000 đồng, GRDT ngày 17/12/2020.
- Năm 2021: 3.128.000 đồng, GRDT ngày 27/12/2021.
- Năm 2022: 3.620.000 đồng, GRDT ngày 25/11/2022.

1.7. Việc chi trả, thanh toán tiền trang phục cho GV giảng dạy bộ môn Thể dục

- Năm 2020: 4.680.000 đồng, GRDT ngày 29/9/2020.
- Năm 2021: 4.680.000 đồng, GRDT ngày 02/12/2021.
- Năm 2022: 6.670.640 đồng, GRDT ngày 25/10/2022.

1.8. Chi trả, thanh toán tiền giảng dạy ngoài trời cho GV giảng dạy bộ môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh và Thể dục

a) Năm học 2020 - 2021

- Kỳ I: 9.176.400 đồng, GRDT ngày 30/12/2020.
- Kỳ II: 9.223.100 đồng, GRDT ngày 16/6/2021.

b) Năm học 2021 - 2022

- Kỳ I: 8.686.700 đồng, GRDT ngày 28/12/2021.
- Kỳ II: 8.582.400đ, GRDT ngày 28/7/2022.

c) Năm học 2022 - 2023

- Học kỳ I: 9.619.100 đồng, GRDT các ngày 14/10/2022 và 10/11/2022.
- Học kỳ II: chưa đến thời kỳ thanh toán.

1.9. Việc chi trả, thanh toán tiền hỗ trợ cho GV đi đào tạo, bồi dưỡng

Trong thời kỳ thanh tra, Nhà trường không có CBQL, GV, NV được cơ quan cấp trên cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài.

1.10. Việc chi trả, thanh toán tiền cho GV giảng dạy HS khuyết tật

a) Năm học 2020 - 2021

- Học kỳ I: 48.116.882 đồng, GRDT ngày 29/12/2020.

- Học kỳ II: 52.251.596 đồng, GRDT ngày 16/7/2021.

b) Năm học 2021 - 2022

- Học kỳ I: 31.696.782 đồng, GRDT ngày 29/12/2021.

- Học kỳ II: 27.174.596 đồng, GRDT ngày 21/7/2022.

c) Năm học 2022 - 2023

- Học kỳ I: 36.006.625 đồng, GRDT ngày 16/12/2022.

- Học kỳ II: chưa đến thời kỳ thanh toán.

1.11. Việc chi trả, thanh toán tiền cho GV, người lao động nghỉ chế độ thai sản, ốm đau

- Năm 2020: không có.

- Năm 2021: Nhà trường đã lập hồ sơ gửi Bảo hiểm Xã hội tỉnh Cao Bằng thanh toán chế độ thai sản đối với bà Bế Thị Liên với số tiền 31.945.000 đồng.

- Năm 2022: Nhà trường đã lập hồ sơ gửi Bảo hiểm Xã hội tỉnh Cao Bằng thanh toán chế độ thai sản đối với bà Hoàng Thị Thu với số tiền 35.432.000 đồng.

2. Công tác thực hiện chế độ chính sách đối với người học

2.1. Chế độ tiền ăn, ở của HS

- Học kỳ I, năm học 2020 - 2021:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Tiền ăn				Tiền ở				Tổng chi
Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	
84	4	596	200.256	84	4	149	50.064	250.320

- Học kỳ II, năm học 2020 - 2021:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Tiền ăn				Tiền ở				Tổng chi
Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	
82	5	596	224.360	82	5	149	61.090	305.450

- Học kỳ I, năm học 2021 - 2022:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Tiền ăn				Tiền ở				Tổng chi
Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	
82	4	596	195.488	82	4	149	48.871	244.360

- Học kỳ II, năm học 2021 - 2022:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Tiền ăn				Tiền ở				Tổng chi
Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	
81	5	596	241.380	81	5	149	60.345	301.725

- Học kỳ I, năm học 2022 - 2023:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Tiền ăn				Tiền ở				Tổng chi
Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Chi	Thành tiền	
76	4	596	181.184	76	4	149	45.296	226.480

- Học kỳ II, năm học 2022 - 2023: chưa đến thời gian thanh toán.

2.2. Chế độ hỗ trợ chi phí học tập của HS

- Năm học 2020 - 2021:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Học kỳ I				Học kỳ II			
Số HS	Số tháng	Mức chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Mức chi	Thành tiền
42	4	100	16.800	48	5	100	24.000
				1	4.6	100	460
42	4	100	16.800	49	5	100	24.460

- Năm học 2021 - 2022:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Học kỳ I				Học kỳ II			
Số HS	Số tháng	Mức chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Mức chi	Thành tiền
91	4	150	54.600	90	5	150	67.500

- Năm học 2022 - 2023:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Học kỳ I				Học kỳ II			
Số HS	Số tháng	Mức chi	Thành tiền	Số HS	Số tháng	Mức chi	Thành tiền
98	4	150	58.800	Chưa đến thời kỳ thanh toán			

2.3. Chế độ hỗ trợ cho HS khuyết tật

Nhà trường đã thực hiện chi trả chế độ cho HS như học bổng, phương tiện, đồ dùng học tập, cụ thể như sau:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Năm học	Học kỳ I					Học kỳ II					Tổng
	Số HS	Số tháng	Mức hỗ trợ (80% MLCS)	Thành tiền	Mức chi hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập	Số HS	Số tháng	Mức hỗ trợ (80% MLCS)	Thành tiền	Mức chi hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập	
2020 - 2021	1	4	1.192	4.768	1.000	1	5	1.192	5.960	Đã chi trả theo mức cao	11.728

										hơn tại NĐ 81/CP	
2021 - 2022	1	4	1.192	4.768	Đã chi trả theo mức cao hơn tại NĐ 81/CP	1	5	1.192	5.960	Đã chi trả theo mức cao hơn tại NĐ 81/CP	11.728
2022 - 2023	2	4	1.192	9.536	Đã chi trả theo mức cao hơn tại NĐ 81/CP						9.536

III. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

1. Công tác quản lý hoạt động chuyên môn của Thủ trưởng đơn vị

- Thủ trưởng đơn vị đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn:

+ Bám sát các văn bản chỉ đạo về hoạt động chuyên môn của cấp trên, chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên các hoạt động chuyên môn của Nhà trường;

+ Tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2006 đối với lớp 11, 12, thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10;

+ Ban hành các văn bản²⁰:

²⁰ - Năm học 2020 - 2021: Quyết định số 15/QĐ-THPT ngày 20/8/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về việc phân công nhiệm vụ giảng dạy năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 14c/KH-THPT ngày 15/9/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 14d/KH-THPT ngày 25/9/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức thực hiện “Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời” năm 2020; Kế hoạch số 14a/KH-THPT ngày 02/10/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 15b/KH-THPT ngày 03/10/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp và hướng nghiệp năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 18/KH-THPT ngày 07/10/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm ôn tập phù đạo trong nhà trường năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 18a/KH-THPT ngày 07/10/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà chương trình GDPT 2018 cho CBQL và GV; Kế hoạch số 20/KH-THPT ngày 15/10/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức thi GCDG cấp trường năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 25/KH-THPT ngày 05/12/2020 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra đánh giá cuối học kì I năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 04/KH-THPT ngày 01/3/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2021; Kế hoạch số 05/KH-THPT ngày 02/4/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối học kì II năm học 2020 - 2021; Báo cáo số 24/BC-THPT ngày 08/6/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về việc thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2020 - 2021;

- Năm học 2021 - 2022: Quyết định số 23a/QĐ-THPT ngày 01/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về việc phân công nhiệm vụ giảng dạy năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 12a/KH-THPT ngày 06/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 13a/KH-THPT ngày 15/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch Giáo dục học sinh khuyết tật; Kế hoạch số 16/KH-THPT ngày 20/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 16a/KH-THPT ngày 20/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch dạy tự chọn bám sát

- Quản lý, kiểm tra giám sát việc thực hiện nề nếp chuyên môn của GV:

+ Lập các loại hồ sơ, sổ sách theo Thông tư 32/2020/TT-BGD&ĐT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học. Hồ sơ chuyên môn của GV được tổ trưởng, Lãnh đạo Nhà trường ký duyệt; việc ghi sổ đầu bài ở một số lớp tại các tuần ghi buổi chiều chưa khoa học, chưa theo thứ tự từng tuần.

+ Phân công nhiệm vụ giảng dạy cho Lãnh đạo Nhà trường là thành viên của Tổ. Phân công GV giảng dạy phù hợp với chuyên môn đào tạo của GV và năng lực công tác.

- Việc kiểm tra, thăm lớp dự giờ của Lãnh đạo nhà trường đối với GV cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023
1	Long Mã Liêm	Hiệu trưởng	37	25	25
2	Lương Thị Hường	Phó Hiệu trưởng	35	30	23
3	Hà Thị Thu Oanh	Phó Hiệu trưởng	29	30	25

2. Việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT

chương trình sách giáo khoa chuẩn năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 18/KH-THPT ngày 20/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp và hướng nghiệp năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 19/KH-THPT ngày 25/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch Bồi dưỡng và thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12 năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 21/KH-THPT ngày 29/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức thực hiện “Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời” năm 2021; Kế hoạch số 22a/KH-THPT ngày 30/9/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức phù đạo học sinh yếu kém năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 24/KH-THPT ngày 14/10/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 28/KH-THPT ngày 10/11/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 29/KH-THPT ngày 26/11/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức dạy học ứng phó với dịch COVID-19 năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 30/KH-THPT ngày 13/12/2021 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra đánh giá cuối học kì I năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 08a/KH-THPT ngày 11/4/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối học kì II năm học 2021 - 2022; Báo cáo số 25/BC-THPT ngày 08/6/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về việc thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2021 - 2022;

- Năm học 2022 - 2023: Kế hoạch số 13/KH-THPT ngày 20/9/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 14a/KH-THPT ngày 26/9/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch dạy tự chọn bám sát chương trình sách giáo khoa chuẩn; Kế hoạch số 14b/KH-THPT ngày 26/9/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch Bồi dưỡng và thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12 năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 14c/KH-THPT ngày 26/9/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và dạy nghề năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 14/KH-THPT ngày 26/9/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức dạy thêm và học thêm trong nhà trường năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 28/KH-THPT ngày 28/10/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức hội thi GVĐG cấp trường năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 33/KH-THPT ngày 19/12/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra đánh giá cuối học kì I năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 35/KH-THPT ngày 19/12/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục địa phương lớp 10 năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 09/KH-THPT ngày 10/4/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối học kì II năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 10/KH-THPT ngày 10/4/2023 của Hiệu trưởng trường THPT Cao Bình về Kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

Việc thực hiện nội dung chương trình giáo dục linh hoạt, đảm bảo phù hợp với đối tượng HS. Hiệu trưởng đã chỉ đạo các Tổ Chuyên môn, GV xây dựng kế hoạch giảng dạy theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT Cao Bằng²¹, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường.

3. Việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; điều chỉnh nội dung dạy học theo các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT

- Lãnh đạo Nhà trường đã chỉ đạo các Tổ Chuyên môn, GV xây dựng, thực hiện các kế hoạch đảm bảo theo khung hướng dẫn, đảm bảo tính liên thông từ Nhà trường, Tổ Chuyên môn; thực hiện điều chỉnh nội dung kế hoạch dạy học theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 1105/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2019 của Sở GD&ĐT Cao Bằng về việc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT và xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS, Công văn số 1096/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2021 của Sở GD&ĐT Cao Bằng về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện chương trình Giáo dục trung học năm học 2021 - 2022.

- Việc xây dựng kế hoạch Giáo dục Nhà trường chưa có sự phê duyệt của Hội đồng trường.

4. Việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá người học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn

4.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường đã tổ chức thực hiện dạy học theo các văn bản của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT. Chỉ đạo GV đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học bám sát mục tiêu giáo dục phổ thông, phù hợp với từng nội dung dạy học cụ thể; tăng cường thực hành và gắn nội dung bài học với thực tiễn cuộc sống, rèn luyện phương pháp tư duy, khả năng tự học, tự nghiên cứu, thái độ tự tin trong học tập của HS, kết quả cụ thể:

+ Năm học 2020 - 2021: số tiết ứng dụng công nghệ thông tin là 333; số tiết phụ đạo HS yếu kém là 28/12 lớp; số HS giỏi lớp 12 cấp Thành phố đạt 23 giải, cấp tỉnh đạt 10 giải; số GV dạy giỏi cấp trường là 02, cấp tỉnh là 04 GV; tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho HS trung học đạt 01 giải ba.

+ Năm học 2021 - 2022: số tiết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy là 1216, số tiết phụ đạo HS yếu kém là 116/12 lớp; số HS giỏi lớp 12 cấp thành phố đạt 40 giải, cấp tỉnh đạt 04 giải; Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho HS trung học đạt 01 giải nhì.

²¹ Công văn số 1718/SGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2020 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2020 - 2021; Công văn số 1347/SGDĐT-GDTrH ngày 6/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021 - 2022; Công văn số 1534/SGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2020 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 - 2023.

+ Năm học 2022 - 2023: số tiết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy là 1035; số tiết phụ đạo HS yếu kém là 116/13 lớp; số HS giỏi lớp 12 cấp thành phố đạt 13 giải, cấp tỉnh đạt 07 giải; Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho HS trung học đạt 01 giải nhì.

4.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá

- Các Tổ Chuyên môn đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá. Việc đánh giá thường xuyên được thực hiện linh hoạt thông qua nhiều hình thức như, hỏi - đáp, viết, đánh giá thông qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập, đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả việc thực hiện một dự án học tập, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm.

- Các bài kiểm tra đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ đều xây dựng ma trận đề kiểm tra.

- Cập nhật cơ sở điểm, đánh giá, xếp loại HS theo đúng Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS, THPT.

4.3. Đổi mới sinh hoạt Tổ chuyên môn

- Tổ Chuyên môn sinh hoạt theo quy định (02 lần/tháng). Nội dung sinh hoạt Tổ Chuyên môn khá phong phú, đã chú trọng đến trao đổi thảo luận về nội dung chuyên môn. Hồ sơ ghi chép chi tiết, bảo quản, lưu đầy đủ theo quy định.

- Năm học 2020 - 2021: Tổ Chuyên môn đã thực hiện được 30 chủ đề dạy học; 20 chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tổ chức được 19 tiết dạy học ngoài thực địa.

- Năm học 2021 - 2022: Tổ Chuyên môn đã thực hiện được 103 chủ đề dạy học; 25 chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tổ chức được 07 tiết dạy học ngoài thực địa.

- Năm học 2022 - 2023: Tổ Chuyên môn đã thực hiện được 10 chủ đề dạy học; 22 chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tổ chức được 36 tiết học trải nghiệm.

5. Việc mua, quản lý và sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị giáo dục

- Năm học 2020 - 2021: Thư viện Nhà trường không mua thêm sách giáo khoa, sử dụng sách giáo khoa đã được trang bị từ trước. Thư viện Nhà trường có 4.133 cuốn sách giáo khoa và sách tham khảo. HS tự mua đủ sách giáo khoa để học. Số lượt mượn thiết bị dạy học là 348 lượt.

- Năm học 2021 - 2022: Thư viện Nhà trường không mua thêm sách giáo khoa, sử dụng sách giáo khoa đã được trang bị từ trước. Thư viện trường có

4.306 cuốn sách giáo khoa và sách tham khảo. HS tự mua đủ sách giáo khoa để học. Số lượt mượn thiết bị dạy học là 353 lượt.

- Năm học 2022 - 2023: Nhà trường mua bổ sung thêm 812 cuốn sách giáo khoa lớp 10 vào thư viện Nhà trường để GV bộ môn tham khảo. HS tự mua đủ sách giáo khoa để học. Số lượt mượn thiết bị dạy học là 348 lượt.

6. Việc thực hiện định mức tiết dạy đối với CBQL của đơn vị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023
1	Long Mã Liêm	Hiệu trưởng	35	35	35
2	Lương Thị Hương	Phó Hiệu trưởng	129	146,5	146,5
3	Hà Thị Thu Oanh	Phó Hiệu trưởng	146,5	146,5	146,5

7. Việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018

7.1. Đối với lớp 10

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học, phân công GV dạy các môn theo trình độ chuyên môn được đào tạo. Xây dựng 04 phương án tổ hợp cho HS lớp 10 lựa chọn, cụ thể:

- Tổ hợp 1: Môn bắt buộc, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật, Lý, Tin, chuyên đề Văn, Sử, Địa.

- Tổ hợp 2: Môn bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, Tin, chuyên đề Toán, Lý, Hóa.

- Tổ hợp 3: Môn bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, Tin, chuyên đề Văn, Lý, Hóa.

- Tổ hợp 4: Môn bắt buộc, Lý, Hóa, Công nghệ, Tin, chuyên đề Văn, Lý, Hóa.

7.2. Đối với lớp 11

Nhà trường tổ chức cho toàn thể GV tham gia lựa chọn sách Giáo khoa lớp 11 theo các văn bản hướng dẫn, tham gia buổi giới thiệu SGK lớp 11 do các nhà xuất bản tổ chức ngày 14,15/02/2023 theo công văn 179/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/02/2023 của Sở GD&ĐT Cao bằng; chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho chương trình lớp 11.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN, QUẢN LÝ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU NGOÀI HỌC PHÍ VÀ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP

1. Công tác quản lý tài sản

- Trong các năm học, Nhà trường đã ban hành các văn bản thực hiện công tác quản lý tài sản²².

²² Năm học 2020 - 2021: Kế hoạch số 13a/KH-THPT ngày 28/4/2020 về việc quản lý cơ sở vật chất nhà trường năm học 2020 - 2021; Quyết định số 16b/QĐ-THPT ngày 20/9/2020 về việc thành lập Ban kiểm kê tài sản năm học 2020 - 2021; Biên bản kiểm kê tài sản năm học 2020 - 2021 ngày 26/9/2020; ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công kèm theo Quyết định số 22c/QĐ-THPT ngày 29/10/2020.

- Các loại tài sản, công cụ, dụng cụ được cấp đều được kê vào sổ tài sản cố định, sổ công cụ, dụng cụ của Nhà trường. Thống kê được số lượng, khấu hao, hư hỏng của tài sản.

- Thiết bị, máy móc được tài trợ:

+ Năm học 2020 - 2021, Ban đại diện cha mẹ HS tài trợ Nhà trường rèm che cho 14 lớp học²³ (trị giá 40.000.000 đồng).

+ Năm học 2021 - 2022, Ban đại diện cha mẹ HS tài trợ Nhà trường 01 máy lọc nước²⁴ (trị giá 6.360.000 đồng).

2. Công tác quản lý tài chính đối với các khoản thu ngoài học phí và nguồn ngân sách Nhà nước cấp

2.1. Căn cứ để Nhà trường thực hiện

Các văn bản Nhà trường áp dụng để làm căn cứ cho việc tổ chức thực hiện:

- Các văn bản hướng dẫn thực hiện các khoản thu của Sở GD&ĐT Cao Bằng²⁵.
- Quy chế chi tiêu nội bộ các khoản thu do Nhà trường ban hành trong năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023²⁶.

- Biên bản thống nhất giữa Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ HS về các khoản đóng góp kinh phí các năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023²⁷.

- Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm các năm học²⁸.

2.2. Các khoản thu do Nhà trường trực tiếp thu, quản lý, sử dụng

- Tên khoản thu, mức thu từng khoản:

Trong các năm học Nhà trường có thu của người học khoản thu với mức thu cụ thể như sau: khoản thu tiền ôn thi tốt nghiệp, dạy thêm: mức thu 20.000 đồng/HS/buổi học (riêng năm học 2021 - 2022 thu 25.000 đồng/HS/buổi học).

Năm học 2021 - 2022: Kế hoạch số 11/KH-THPT ngày 16/8/2021 về việc quản lý cơ sở vật chất nhà trường năm học 2021 - 2022; Quyết định số 27c/QĐ-THPT ngày 15/9/2021 về việc thành lập Ban kiểm kê tài sản năm học 2021 - 2022; Biên bản kiểm kê tài sản năm học 2021 - 2022 ngày 20/9/2021; ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công kèm theo Quyết định số 02.1/QĐ-THPT ngày 16/02/2022.

Năm học 2022 - 2023: Kế hoạch số 11/KH-THPT ngày 18/8/2022 về việc quản lý cơ sở vật chất nhà trường năm học 2022 - 2023; Quyết định số 25a/QĐ-THPT ngày 09/9/2022 về việc thành lập Ban kiểm kê tài sản năm học 2022 - 2023; Biên bản kiểm kê tài sản năm học 2022 - 2023 ngày 22/9/2022; ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công kèm theo Quyết định số 01.1/QĐ-THPT ngày 12/01/2023.

²³ Biên bản bàn giao ngày 02/6/2021.

²⁴ Biên bản bàn giao ngày 12/9/2022.

²⁵ Công văn số 1072/SGD&ĐT-KH ngày 21/8/2020 của Sở GD&ĐT Cao Bằng về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh. Công văn số 1291/SGD&ĐT-KH ngày 26/8/2021 của Sở GD&ĐT Cao Bằng về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh. Công văn số 1457/SGD&ĐT-KH ngày 22/8/2022 của Sở GD&ĐT Cao Bằng về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh.

²⁶ Quyết định số 79/QĐ-THPT ngày 16/12/2019; Quyết định số 22b/QĐ-THPT ngày 28/10/2020; Quyết định số 02/QĐ-THPT ngày 16/02/2022; Quyết định số 04/QĐ-THPT ngày 11/01/2023.

²⁷ Biên bản số 03-BB/THPT ngày 25/9/2020; Biên bản số 02-BB/THPT ngày 20/9/2021; Biên bản số 06-BB/THPT ngày 15/9/2022; Biên bản ngày 22/9/2021 họp cha mẹ học sinh thống nhất thu tiền học thêm.

²⁸ Kế hoạch số 18/KH-THPT ngày 07/10/2020 về tổ chức dạy thêm, học thêm ôn tập phụ đạo trong nhà trường năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 04/KH-THPT ngày 05/4/2021 về ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2020 - 2021; Kế hoạch số 24a/KH-THPT ngày 14/10/2021 về tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 28/KH-THPT ngày 10/11/2021 về tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 14/KH-THPT ngày 26/9/2022 về tổ chức dạy thêm trong nhà trường năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 10/KH-THPT ngày 10/4/2023 về ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

- Khoản thu, chi tiền Căng tin Nhà trường: Nhà trường có Hợp đồng số 01/HĐKT ngày 10/9/2017 về việc cho thuê sử dụng căng tin trong trường học (hợp đồng có giá trị đến hết ngày 15/9/2022, giá thuê là 3.000.000 đồng/Quý). Tiền cho thuê căng tin được cho vào quỹ Công đoàn trường để sử dụng vào các hoạt động chung của Nhà trường.

- Số tiền đã thu chi trong các năm học cụ thể như sau:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

TT	Nội dung thu	Thu	Chi	Dư	Ghi chú
I	Năm học 2019 - 2020				
1	Dạy thêm, học thêm			49.736,690	
II	Năm học 2020 - 2021				
1	Dạy thêm, học thêm	481.862	463.607,379	67.991,331	Chi trả GV ôn luyện, quản lý, cơ sở vật chất
2	Cho thuê căng tin	12.000	12.000	0	chi các hoạt động chung của Nhà trường
III	Năm học 2021 - 2022				
1	Dạy thêm, học thêm	402.887,5	389.790,115	80.088,696	Chi trả GV ôn luyện, quản lý, cơ sở vật chất
2	Cho thuê căng tin	12.000	12.000	0	chi các hoạt động chung của Nhà trường
IV	Năm học 2022 - 2023				
1	Dạy thêm, học thêm	162.130	157.266,100	85.952,596	Chi trả GV ôn luyện, quản lý, cơ sở vật chất

- Chứng từ kế toán, hồ sơ, sổ sách quản lý:

Nhà trường có mở Sổ quỹ tiền mặt và lập các chứng từ thu, chứng từ chi (theo từng năm học) để theo dõi các khoản đã thu, chi.

- Việc thu, chi các khoản trong năm học được công khai trong Hội nghị viên chức và người lao động²⁹.

²⁹ Biên bản Hội nghị viên chức và người lao động: Biên bản ngày 30/10/2020; Biên bản ngày 15/10/2021; Biên bản ngày 20/10/2022.

2.3. Các khoản do Đoàn trường thu, quản lý, sử dụng

- Tên khoản thu, mức thu từng khoản:

Trong các năm học, Đoàn trường có thu của người học các khoản thu với mức thu cụ thể như sau:

+ Đoàn phí: đoàn viên là HS 2.000 đồng/đoàn viên/tháng, đoàn viên là GV 5.000 đồng/đoàn viên/tháng (thu 10 tháng).

+ Quỹ khen thưởng (nộp lên Thành Đoàn Cao Bằng): đoàn viên, thanh niên là HS 5.000 đồng/đoàn viên/năm, đoàn viên là GV 10.000 đồng/đoàn viên/năm.

+ Quỹ công trình thanh niên: đoàn viên, thanh niên là HS 20.000 đồng/đoàn viên/năm, đoàn viên là GV 50.000 đồng/đoàn viên/năm.

+ Quỹ hoạt động Đoàn: đoàn viên, thanh niên là HS 50.000 đồng/đoàn viên/năm (riêng năm học 2022 - 2023 là 60.000 đồng/đoàn viên/năm).

- Số tiền đã thu, chi trong các năm học như sau:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Năm học	Thu	Chi	Dư	Ghi chú
2020 - 2021	54.302	54.316	-14	
2021 - 2022	54.705	54.629	62	
2022 - 2023 (tại thời điểm thanh tra)	54.270	53.585	747	

- Hồ sơ, chứng từ kế toán:

Đoàn trường có lập Sổ thu Đoàn trường, Sổ chi Đoàn trường các năm học, phiếu thu, phiếu chi để ghi chép theo dõi số tiền thu, chi cho từng năm học.

2.4. Các khoản do Ban đại diện cha mẹ HS thu, quản lý, sử dụng

Trong các năm học, Ban đại diện cha mẹ HS Nhà trường thống nhất tổ chức thu, chi các khoản theo Biên bản thống nhất các khoản đóng góp kinh phí năm học³⁰, cụ thể như sau:

- Thu tiền sổ liên lạc điện tử (VnEdu): 60.000 đồng/HS/năm học.

- Bảng tổng hợp thu, chi sổ liên lạc điện tử

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Năm học	Số HS	Mức thu	Tổng thu	Tổng chi	Dư	Ghi chú
2020 - 2021	427	60	25.620	25.620	0	
2021 - 2022	461	60	27.660	27.660	0	
2022 - 2023	488	60	29.280	29.280	0	

³⁰ Biên bản số 03-BB/THPT ngày 25/9/2020; Biên bản số 02-BB/THPT ngày 20/9/2021; Biên bản số 06-BB/THPT ngày 15/9/2022;

- Thu các loại quỹ:
- + Hội phụ huynh: 300.000 đồng/HS/năm học.
- + Quỹ khuyến học: 100.000 đồng/HS/năm học.
- + Quỹ vệ sinh môi trường: 100.000 đồng/HS/năm học.
- Bảng tổng hợp thu, chi các quỹ

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Năm học	Tổng thu	Tổng chi	Tồn chuyển sang
2020 - 2021	225.680	219.270	4.410
2021 - 2022	233.660	175.055	58.605
2022 - 2023	245.500	113.143	132.357

- Quỹ tồn năm học 2021 - 2022: 58.605.000 đồng được bàn giao cho Nhà trường để tiếp tục chi khen thưởng cho HS có thành tích trong học tập năm học 2022 - 2023³¹ (đã chi tiền thưởng HS có thành tích học kỳ I năm học 2022 - 2023 với số tiền là 21.880.000 đồng, còn dư 36.725.000 đồng).

- Các khoản thu, chi của Ban đại diện cha mẹ HS được tổng hợp vào Bảng tổng hợp thu tiền các năm học; Bảng tổng hợp chi tiền các năm học; các Giấy biên nhận kèm theo các khoản chi và các văn bản liên quan tới khoản chi (tờ trình, quyết định, kế hoạch, giấy mời...) và được công khai trong cuộc họp giữa Ban đại diện cha mẹ HS và Lãnh đạo trường³², công khai trong cuộc họp phụ huynh HS các lớp.

C. KẾT LUẬN

I. ƯU ĐIỂM

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Hàng năm, Nhà trường có ban hành Kế hoạch công tác PCTN theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Thanh tra Sở GD&ĐT; thực hiện đúng việc tích hợp giảng dạy nội dung PCTN vào bộ môn Giáo dục công dân theo các văn bản chỉ đạo³³; ban hành được quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ các năm và tổ chức thực hiện theo các quy chế đã ban hành; thực hiện tốt việc chi trả lương và các khoản ngoài lương qua tài khoản; thực hiện việc kê khai tài sản theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra không có tổ chức, cá nhân nào của Nhà trường vi phạm các quy định về PCTN.

2. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với CBQL, GV, NV, HS

³¹ Biên bản giao nhận tiền xã hội hóa năm học 2021 - 2022 ngày 08/9/2022.

³² Biên bản ngày 15/5/2021; Biên bản ngày 14/5/2022; Biên bản ngày 27/5/2023.

³³ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục từ năm học 2013-2014; Công văn số 5571/BGDĐT-TTtr ngày 13/8/2013 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Nhà trường đã thực hiện chi trả các chế độ cho CBQL, GV, NV, HS kịp thời, đúng thời gian quy định.

3. Việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học

- Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung chương trình, điều chỉnh nội dung dạy học, đổi mới phương pháp giáo dục theo đúng chỉ đạo của các cấp.

- Lãnh đạo Nhà trường đã chỉ đạo Tổ Chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt Tổ Chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT. Nội dung sinh hoạt Tổ Chuyên môn đã chú trọng đến nâng cao chất lượng, chỉ đạo GV đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS.

- Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 đảm bảo hợp lý, tổ chức được tất cả các môn và hoạt động giáo dục.

- Việc mua, quản lý và sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị giáo dục theo văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện định mức tiết dạy của Lãnh đạo Nhà trường theo Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với GV phổ thông.

- Có đầy đủ các loại hồ sơ quản lý, hồ sơ chuyên môn theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học.

4. Công tác quản lý tài sản, quản lý tài chính đối với các khoản thu ngoài học phí và nguồn ngân sách Nhà nước cấp

- Nhà trường có ban hành các văn bản như: Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, biên bản kiểm kê tài sản, sổ theo dõi tài sản cố định các năm học, báo cáo kiểm kê tài sản theo năm học, sau kiểm kê có thống kê được tình trạng hỏng hóc, khấu hao của thiết bị, tài sản theo quy định.

- Các khoản thu của Nhà trường và các tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường từ người học đều được họp bàn thống nhất trong Hội đồng sư phạm trước khi tổ chức thu và được cha mẹ HS đồng ý cho thu. Các khoản thu chi đều được công khai. Có lập chứng từ kế toán để theo dõi các khoản đã thu, chi.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

- Không lưu các minh chứng cho việc tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến CBQL, GV, NV của đơn vị trong các năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022.

- Trong Quy chế chi tiêu nội bộ và phân phối thu nhập tiết kiệm kinh phí năm 2022, 2023 (tại Điều 19. Chi thăm hỏi) Nhà trường áp dụng văn bản đã hết hiệu lực thi hành (Quy định số 05-QĐ/TU ngày 06/11/2017 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc tổ chức đoàn đi thăm, viếng cán bộ, thân nhân cán bộ diện: đơn vị chủ quản khi ốm đau, từ trần) để làm căn cứ thực hiện, nguyên nhân là do Nhà trường không nhận được các văn bản mới ban hành³⁴ thay thế Quy định số 05-QĐ/TU ngày 06/11/2017 của Tỉnh ủy Cao Bằng.

- Không thực hiện đủ báo cáo về công tác PCTN của năm 2020, 2021, 2022 theo quy định tại các Kế hoạch PCTN các năm của Sở GD&ĐT Cao Bằng.

2. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với CBQL, GV, NV, HS

Hồ sơ chứng từ lưu trữ của Nhà trường cho việc chi trả, thanh toán tiền HS tham gia ôn luyện thi HS giỏi trong năm học 2021 - 2022 thiếu chữ ký của người lập.

3. Việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học

- Kế hoạch giáo dục của Nhà trường năm học 2021 - 2022, 2022 - 2023 chưa có sự phê duyệt của Hội đồng trường, do Nhà trường chưa có Hội đồng trường.

- Sổ đầu bài các năm học ở một số lớp tại trang học bù buổi chiều ghi chép chưa theo thứ tự từng tuần.

4. Công tác quản lý tài sản, quản lý tài chính đối với các khoản thu ngoài học phí và nguồn ngân sách Nhà nước cấp

4.1. Công tác quản lý tài sản

Tại thời điểm thanh tra, Nhà trường chưa cung cấp được hồ sơ tiếp nhận các hiện vật (rèm che cho 14 lớp học, 01 máy lọc nước) được Ban đại diện cha mẹ HS trao tặng trong năm học 2020 - 2021 và năm học 2021 - 2022.

4.2. Công tác quản lý tài chính đối với các khoản thu ngoài học phí và nguồn ngân sách nhà nước cấp

Một số chứng từ thu, chứng từ chi của Đoàn trường trong các năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023 còn thiếu các giấy tờ kèm theo như, hóa đơn, bảng kê, giấy đề nghị thanh toán,...

- Trong các năm học, Ban đại diện cha mẹ HS thu, chi tiền quỹ vệ sinh môi trường để thuê người quét dọn nhà vệ sinh của HS không đúng theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 của Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ HS.

³⁴ Quy định số 335-QĐ/TU ngày 14/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về một số chế độ chăm sóc, bồi dưỡng sức khỏe, thăm ốm, viếng và tổ chức tang lễ khi từ trần đối với cán bộ của tỉnh đang công tác hoặc đã nghỉ hưu.

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
không có.

Đ. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị

Từ năm học 2023 - 2024 và các năm học tiếp theo, Nhà trường tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu và thực hiện tốt các kiến nghị sau:

1.1. Điều chỉnh, bổ sung đưa văn bản mới, có hiệu lực thi hành vào Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023. Thường xuyên cập nhập các văn bản của các cấp có thẩm quyền mới ban hành liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Nhà trường để áp dụng thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định; tuyên truyền, triển khai đầy đủ các văn bản liên quan đến công tác PCTN do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân tỉnh Cao Bằng, Sở GD&ĐT Cao Bằng ban hành đến CBQL, GV, NV, người lao động và HS và lưu trữ đầy đủ các minh chứng; thực hiện đầy đủ các báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

1.2. Rà soát, bổ sung chữ ký còn thiếu trong hồ sơ thanh toán tiền HS ôn luyện thi HS giỏi lớp 12 cấp thành phố năm học 2021 - 2022 để lưu trữ theo quy định.

1.3. Ngay sau khi nhận được Kết luận thanh tra, Nhà trường lập đầy đủ các hồ sơ có liên quan đến việc thành lập Hội đồng trường trình Sở GD&ĐT Cao Bằng để công nhận theo đúng quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học.

1.4. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022 để hoàn thiện các hồ sơ cho việc tiếp nhận các hiện vật được Ban đại diện cha mẹ HS trao tặng trong năm học 2020 - 2021, 2021 - 2022 theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện tốt việc phối hợp tư vấn cho Ban đại diện cha mẹ HS Nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động và quản lý kinh phí hoạt động theo đúng quy định.

1.5. Thực hiện việc quản lý tài chính đối với các khoản thu, chi của Đoàn trường theo đúng quy định về quản lý tài chính.

1.6. Ban đại diện cha mẹ HS Nhà trường dừng việc thu tiền về sinh để thuê người quét dọn nhà vệ sinh của HS.

1.7. Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, không để tình trạng chèn số ký hiệu văn bản.

1.8. Xem xét trách nhiệm và tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế đã nêu trong Kết luận này.

1.9. Tiếp tục tham mưu với cấp Ủy, chính quyền địa phương, huy động sự tham gia của cha mẹ HS, cộng đồng cùng đồng hành với Nhà trường thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

2. Các biện pháp xử lý

2.1. Xử lý kinh tế: không có.

2.2. Xử lý hành chính: không có.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thanh tra hành chính Trường THPT Cao Bình, Hiệu trưởng Nhà trường có trách nhiệm niêm yết công khai Kết luận này tại Bảng niêm yết công khai của Nhà trường (thời gian niêm yết ít nhất 15 ngày liên tục tính từ ngày nhận được Kết luận thanh tra); tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận này về Sở GD&ĐT Cao Bằng (qua Thanh tra Sở) để theo dõi, tổng hợp./. *pl*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GD&ĐT;
- Thanh tra tỉnh Cao Bằng;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT;
- Trường THPT Cao Bình;
- Lưu: VT, TT (V).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Thụ